TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 13-11-2019
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạc Duy Phu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Hanh
2. Bà Nguyễn Thị Bình

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 268/2019/TLST - HNGĐ ngày 06/9/2019 về việc " *Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 09/10/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2019/QĐST-HNGĐ ngày 28/10/2019 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1976

Địa cư trú: Xóm 5, thôn C, xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, vắng mặt;

2.Bị đơn: Anh Đoàn Văn H1, sinh năm 1976

Địa cư trú tại: Xóm 6, thôn V, xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, vắng mặt;

3. Người làm chứng: Ông Phạm Hải L, sinh năm 1942

Địa chỉ: Xóm 5, thôn C, xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày: Chị và anh Đoàn Văn H1 đăng ký kết hôn ngày 28/02/1998 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống với gia đình nhà anh

H1 được 09 năm thì ra ở riêng. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng bình thường. Đến năm 2011, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H1 thường xuyên có hành vi bạo lực gia đình đánh đập chị và có biểu hiện trai gái bồ bịch không quan tâm đến vợ. Hai vợ chồng đã sống ly thân nhiều tháng nay không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H1.

Chị và anh H1 có một con chung là Đoàn Quang V1, sinh ngày 12/5/ 1999. Con chung đã trưởng thành khỏe mạnh bình thường, tự lo được cuộc sống riêng, chị không yêu cầu giải quyết.

Hai vợ chồng có tài sản chung, nợ chung nhưng chị không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà đã nhiều lần triệu tập anh Đoàn Văn H1 đến Tòa án làm việc, nhưng anh H1 vắng vặt không có lý do, Tòa án không lấy được lời khai của anh H1.

Tại biên bản ghi lời khai người làm chứng, ông Phạm Hải L trình bày: Ông là bố đẻ của chị Phạm Thị H, Chị H và anh H1 kết hôn năm 1998, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã V. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng bình thường. Đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Anh H1 có quan hệ trai gái với nhiều người phụ nữ, hiện nay đã có con riêng, không quan tâm đến chị H. Khi biết chuyện, chị H có khuyên giải nhưng anh H1 không nghe, còn đánh chị H. Chị H chán nản bỏ đi nhiều lần. Gia đình ông khuyên giải, chị H quay về chung sống với anh H1 nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện vẫn thường xuyên cãi nhau. Chị H đã bỏ nhà về nhà ông ở hơn tháng nay. Hai người không ai quan tâm đến ai. Nay chị H xin ly hôn ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.Về con chung, tài sản chung, công sức đóng góp đối với gia đình hai bên, ông không có ý kiến.

Tại Biên bản xác minh ngày 20/9/2019, Bà Nguyễn Thị L1 trưởng thôn C cung cấp: Quá trình chung sống các bên phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không bảo ban nhau được trong việc phát triển kinh tế gia đình., các bên hiện đã ly thân. Các bên không có biện pháp nào để cải thiện tình trạng hôn nhân để nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xác minh ở chính quyền địa phương nơi chị H, anh H1 sinh sống thể hiện: Cuộc sống vợ chồng chị H, anh H1 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm và lối sống, không bảo ban nhau được trong việc phát triển kinh tế gia đình, không có biện pháp gì để cải thiện mối quan hệ vợ chồng, các bên hiện đã ly thân.

Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố lời khai của nguyên đơn, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử nghị án đều đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, 228, 229 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị H được ly hôn với anh Đoàn Văn H1;

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh H1 đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vắng mặt không lý do. Căn cứ vào điểm a,b khoản 2 Điều 227, khoản 1,3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh H1 có đăng ký kết hôn ngày 28/02/1998 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Luật hôn nhân gia đình là hôn nhân hợp pháp. Mặc dù, Tòa án không lấy được lời khai của anh H1 để làm rõ quan điểm của anh H1 về yêu cầu xin hôn của chị H. Tuy nhiên, căn cứ vào sự xác nhận của công an xã, trưởng thôn, chi hội trưởng Chi hội phụ nữ xã nơi anh H1, chị H cư trú, lời khai của ông Phạm Hải L là bố đẻ của chị H đều xác nhận cuộc sống của chị H, anh H1 không có hạnh phúc, thường xuyên xẩy ra mâu thuẫn, cả hai vợ chồng không có biện pháp để cải thiện tình trạng hôn nhân, hai người đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Sự xác nhận của chính quyền địa phương hoàn toàn phù hợp với lời khai của chị H và thực tế anh H1 đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa án làm việc nhưng không đến. Điều đó chứng tỏ anh H1 không mong muốn hàn gắn quan hệ vợ chồng, mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình giải quyết cho chị H được ly hôn với anh H1 là phù hợp pháp luật.

[3] Về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp đối với gia đình hai bên: Không giải quyết

[4] Về án phí: Chị H phải nộp án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình; Điều 147, điểm a,b khoản 2 Điều 227, khoản 1,3 Điều 228, Điều 238, Điều 266, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H được ly hôn anh Đoàn Văn H1.

2. Về án phí: Chị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0005646 ngày 05 tháng 9 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Chị H đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyền kháng cáo**:** Chị H, anh H1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đ- ơng sự,
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà,
- Chi cục Thi hành án huyện Thanh Hà (khi bản án có hiệu lực pháp luật)
- Ủy ban nhân dân xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (khi bản án có hiệu lực pháp luật)
- L- u hồ sơ,
- Lưu tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Duy Phu